TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 197/2025/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 8 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Điều 361; Khoản 4, Điều 396 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 56/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2025 về "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con, chia tài sản chung khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Nguyễn Thành C, sinh năm: 1988;

Số căn cước công dân: 079088005633 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 26/02/2022.

Địa chỉ: C13/18 ấp A, xã Bình H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh. (nay là: C13/18 ấp A, xã Bình H, Thành phố Hồ Chí Minh).

2. Bà Nguyễn Thị Diễm S, sinh năm: 1988;

Số căn cước công dân: 086188005885 do Cục trưởng Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 15/3/2022.

Địa chỉ: Ấp Tường N, xã Tương L, huyện Tam B, tỉnh Vĩnh Long. (nay là Khóm Tường N, xã Tam B, tỉnh Vĩnh Long).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 37/2018 do Ủy ban nhân dân xã Bình H, huyện Bình C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là xã Bình H, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 28/3/2018 thì quan hệ hôn nhân giữa ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S là hợp pháp.

[2] Tại Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2025, ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất thỏa thuận:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày: 24/9/2018, giới tính: Nữ. Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S yêu cầu công nhận sự thoả thuận như sau: Giao con chung Nguyễn Ngọc A cho bà Nguyễn Thị Diễm S trực tiếp nuôi, ông Nguyễn Thành C cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Ngọc A mỗi tháng 2.000.000 đồng. Ông Nguyễn Thành C cấp dưỡng nuôi con vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 05/8/2025.

[2.3] Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận không có.

[2.4] Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự chung khác: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận không có.

[2.5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S cùng chịu.

[3] Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[4] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận có 01 (một) con chung là Nguyễn Ngọc A, sinh ngày: 24/9/2018, giới tính: Nữ. Sau khi ly hôn Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất thỏa thuận yêu cầu công nhận sự thoả thuận như sau: Giao con chung Nguyễn Ngọc A cho bà Nguyễn Thị Diễm S trực tiếp nuôi, ông Nguyễn Thành C cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Ngọc A mỗi tháng 2.000.000 đồng. Ông Nguyễn Thành C cấp dưỡng nuôi con vào ngày 05 dương lịch hàng tháng, bắt đầu cấp dưỡng từ ngày 05/8/2025.

Trường hợp Ông Nguyễn Thành C không thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con theo thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị Diễm S có quyền yêu cầu Thi hành án dân sự có thẩm quyền thi hành việc Ông Nguyễn Thành C có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Kể từ khi bà Nguyễn Thị Diễm S có đơn yêu cầu thi hành án,

nếu Ông Nguyễn Thành C chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, thì Ông Nguyễn Thành C phải trả lãi đối với số tiền chậm cấp dưỡng nuôi con theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Ông Nguyễn Thành C có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Nguyễn Ngọc A, không ai có quyền cản trở.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định tại Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Khi có lý do chính đáng, các bên có thể thỏa thuận thay đổi mức cấp dưỡng, phương thức cấp dưỡng; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết theo quy định tại Điều 116; Điều 117 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014.

- Về tài sản chung: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận không có.

- Về nợ chung và các nghĩa vụ dân sự chung khác: Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S thống nhất xác nhận không có.

2. Về lệ phí Tòa án: Lệ phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S cùng chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm mà Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003029 ngày 11 tháng 7 năm 2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Nguyễn Thành C và bà Nguyễn Thị Diễm S đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Ủy ban nhân dân xã Bình H, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự (15).

THẨM PHÁN

2AAKKBΣ*γαβχαε+

Nguyễn Hoàng Sơn